

Số: 53 /TB-SGDĐT

Đắk Nông, ngày 16 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2022-2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các

ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Công văn số 26/SNV-CCVC ngày 05/01/2023 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 98/KH-SGDĐT ngày 23/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2022-2023;

Nhằm bổ sung đội ngũ viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trong năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển dụng viên chức, cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là **82** chỉ tiêu (trong đó có 09 chỉ tiêu để tuyển dụng cho người dân tộc thiểu số) bao gồm:

1. Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ hoạt động nghề nghiệp giáo viên: **73** chỉ tiêu, gồm các môn:

- Giáo viên môn Toán: 08 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Vật lý: 01 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Hóa học: 04 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Sinh học: 04 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Tin học: 05 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Công nghệ: 04 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Ngữ văn: 06 chỉ tiêu;

- Giáo viên môn Lịch sử: 04 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Địa lý: 03 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Tiếng Anh: 09 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Giáo dục Công dân: 09 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Giáo dục Thể chất (thể dục): 03 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh: 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Âm nhạc: 05 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Mỹ thuật: 06 chỉ tiêu;

(có bảng chỉ tiêu chi tiết ở từng đơn vị có nhu cầu tuyển dụng kèm theo)

2. Vị trí việc làm gắn với nhiệm vụ hỗ trợ, phục vụ: **09** chỉ tiêu, gồm:

- Nhân viên làm công tác Văn thư kiêm Thủ quỹ: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên Y tế trường học: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên Kế toán: 01 chỉ tiêu;
- Nhân viên Thư viện: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên thiết bị, thí nghiệm: 02 chỉ tiêu;

(có bảng chỉ tiêu chi tiết ở từng đơn vị có nhu cầu tuyển dụng kèm theo)

II. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Những người tốt nghiệp các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học trở lên, những người đang hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trong tỉnh theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, có đủ trình độ chuyên môn, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm theo yêu cầu tuyển dụng.

III. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:



- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn đối với những người đăng ký dự tuyển vị trí giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số: V.07.05.15

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đối với giáo viên trung học phổ thông mới được tuyển dụng vào giáo viên trung học phổ thông hạng III thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng.

3. Điều kiện và tiêu chuẩn đối với những người đăng ký dự tuyển các vị trí nhân viên

a) Nhân viên y tế trường học -Y sĩ hạng IV - Mã số: V.08.03.07

Tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp.

b) Nhân viên Văn thư kiêm Thủ quỹ trường học

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin hoặc có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính kế toán Trung cấp trở lên. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

c) Kế toán viên trung cấp - Mã số: V.06.032

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

d) Nhân viên Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

đ) Nhân viên thiết bị, thí nghiệm - Mã số: V.07.07.20

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học);

- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định.

IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, như sau:

Nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính đến Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông.

2. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là **30** ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí, hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung đăng ký trong phiếu dự tuyển. Trường hợp thí sinh nộp phiếu dự tuyển vào 02 vị trí trở lên, khai không đúng sự thật sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi hoặc bị hủy kết quả xét tuyển.

Thí sinh có thể liên hệ tại Sở Giáo dục và Đào tạo để được cung cấp Hồ sơ đăng ký dự tuyển (qua Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính).

V. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Tuyển dụng viên chức thông qua xét tuyển.

VI. HÌNH THỨC, NỘI DUNG XÉT TUYỂN, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN

1. Hình thức, nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);

- Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều



kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại **điểm c** dưới đây (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng **7,5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng **5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng **2,5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

đ) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3. Thời gian và địa điểm xét tuyển, lệ phí xét tuyển

3.1. Thời gian và địa điểm xét tuyển cụ thể, Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ thông báo sau.

3.2. Lệ phí xét tuyển

- Mức thu phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (*tạm thu 400.000 đồng/thí sinh*).

- Địa điểm: Tại Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

VII. TÀI LIỆU ÔN TẬP

Danh mục tài liệu ôn tập trong kỳ xét tuyển (đính kèm theo).

Lưu ý: Thí sinh khi nộp **Phiếu đăng ký dự tuyển** phải đọc kỹ Thông báo này để xác định đơn vị đăng ký dự tuyển phù hợp và ghi các thông tin phù hợp với ngành nghề, trình độ và yêu cầu khác.

Thông báo người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển đối với người dự tuyển được niêm yết công khai tại Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị sự nghiệp giáo dục có nhu cầu tuyển dụng và đăng tải tại website Sở Giáo dục và Đào tạo: <http://daknong.edu.vn>. Các thông tin liên quan đến kỳ thi sẽ được Hội đồng tuyển dụng thường xuyên cập nhật trên website: <http://daknong.edu.vn> để các thí sinh có thể tra cứu kịp thời. Mọi thắc mắc xin liên hệ trực tiếp về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn. Điện thoại: 02613.546.094 hoặc qua email: phongtccb.sodaknong@moet.edu.vn.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (phối hợp đăng tin);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (phối hợp đăng tin);
- Báo Đắk Nông (phối hợp đăng tin);
- Website Sở GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCBTC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Toàn



TT	Đơn vị	việc được giao năm 2022	Số lượng người làm việc hiện có	Chỉ tiêu tuyển dụng	Đại học trở lên													Ghi chú							
					Toán	Lý	Hóa	Sinh	Công nghệ	Văn	Sử	Địa	GD CD	Anh	Tin	Thể dục	Quốc phòng		Nhạc	Mĩ thuật					
18	Trường PTĐTNTHCS&THPT Đắk Song	25	22	3																					01 chỉ tiêu môn Mĩ thuật dành cho người DTTS
19	Trường THPT Đắk Glong	40	37	3	1					1															
20	Trường THPT Gia Nghĩa	59	58	1							1														
21	Trường THPT Phan Bội Châu	78	76	2																					01 chỉ tiêu môn Âm nhạc dành cho người DTTS
22	Trường THPT Phạm Văn Đồng	75	74	1																					
23	Trường THPT Trần Hưng Đạo	75	73	2					1																
24	Trường THCS & THPT Lê Hữu Trác	36	22	13	2	1	1				1	1	1	3	1	1	1								01 chỉ tiêu môn Lịch sử dành cho người DTTS

**DANH MỤC
TÀI LIỆU ÔN TẬP XÉT TUYỂN VÒNG 2**

Trong kỳ tuyển dụng viên chức giáo dục năm học 2022-2023

(Kèm theo Thông báo số 53./TB-SGDĐT ngày 16/01/2023
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông)

1. Dự tuyển vị trí giáo viên trung học phổ thông

1.1. Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

1.2. Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

1.4. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

1.5. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.6. Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

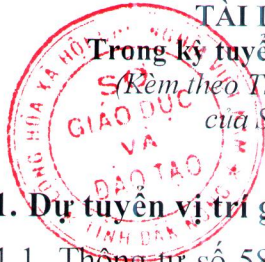
1.7. Chuẩn kiến thức, kỹ năng và Sách giáo khoa lớp 10, 11, 12 (hiện hành) đối với từng vị trí dự tuyển.

1.8. Phương pháp dạy học; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

1.9. Kỹ năng ứng xử tình huống sư phạm.

2. Dự tuyển vị trí Nhân viên Văn thư kiêm Thủ quỹ trường học

2.1. Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp



lượng đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

2.2. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định về công tác văn thư;

2.3. Một số vấn đề liên quan đến nghiệp vụ của Văn thư ở cơ sở giáo dục phổ thông.

2.4. Một số vấn đề liên quan đến nghiệp vụ người làm công tác Thủ quỹ ở cơ sở giáo dục phổ thông.

3. Dự tuyển vị trí Nhân viên y tế trường học

3.1. Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

3.2. Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công tác y tế trường học.

3.3. Một số vấn đề liên quan đến nghiệp vụ người làm công tác Y tế ở cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Dự tuyển vị trí Nhân viên thư viện

4.1. Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

4.2. Một số vấn đề liên quan đến nghiệp vụ thư viện ở cơ sở giáo dục phổ thông.

5. Dự tuyển vị trí Nhân viên thiết bị, thí nghiệm

5.1. Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập.

5.2. Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

5.3. Một số vấn đề liên quan đến nghiệp vụ viên chức làm công tác thiết bị dạy học ở cơ sở giáo dục phổ thông.

6. Dự tuyển vị trí Nhân viên Kế toán

6.1. Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch

công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

6.2. Một số vấn đề liên quan đến nghiệp vụ Kế toán ở cơ sở giáo dục phổ thông.



